

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CON CUÔNG
TỈNH NGHỆ AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 73/2023/HNGĐ-ST
Ngày: 24 - 5 - 2023 “V/v Ly hôn”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CON CUÔNG – TỈNH NGHỆ AN

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hà Văn Hải.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà La Thị Huyền.

Ông Đào Xuân Thanh.

Thư ký phiên tòa: Ông Quang Lương Hùng - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Con Cuông – tỉnh Nghệ An.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Con Cuông, tỉnh Nghệ An tham gia phiên tòa: Bà Phạm Thị Xuân - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 5 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Con Cuông, tỉnh Nghệ An xét xử sơ thẩm công khai theo thủ tục thông thường vụ án thụ lý số: 30/2023/TLST-HNGĐ ngày 03 tháng 3 năm 2023 về ly hôn, tranh chấp nuôi con khi ly hôn theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 15/2023/QĐXXST-DS ngày 28 tháng 4 năm 2023; Quyết định hoãn phiên tòa số 379/2023/QĐST-HNGĐ ngày 12 tháng 5 năm 2023 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Anh Hồ Đ. sinh năm 1983.

Nơi cư trú: Thôn An Cư T, thị trấn LC, huyện PL, tỉnh Thừa Thiên Huế.
Có đơn xin xét xử vắng mặt.

Bị đơn: Chị La Thị T, sinh năm 1984.

Nơi cư trú: Thôn TrCh, xã YKh, huyện CC, tỉnh Nghệ An. Vắng mặt không có lý do.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện ngày 17/2/2023 và quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn anh Hồ Đ trình bày:

- Về tình cảm: Giữa anh Hồ Đ và bị đơn chị La Thị T kết hôn với nhau vào ngày 03 tháng 6 năm 2005 tại UBND xã Yên Khê, huyện Con Cuông, tỉnh Nghệ An. Việc kết hôn là hoàn toàn tự nguyện, không có sự ép buộc, không vi phạm các quy định về điều kiện và thủ tục kết hôn. Sau khi kết hôn vợ chồng

sống hạnh phúc cho đến thời gian năm 2007 thì phát sinh mâu thuẫn, vợ chồng thường xuyên cãi vã, xúc phạm lẫn nhau. Nguyên nhân là do quan điểm, tính cách không phù hợp, vợ chồng thường xuyên bất đồng quan điểm sống, vợ chồng không tìm được tiếng nói chung trong cuộc sống hôn nhân. Việc mâu thuẫn của vợ chồng đã được hai bên gia đình nội ngoại và chính quyền địa phương hòa giải nhiều lần, nhưng sau mỗi lần hòa giải tình cảm vẫn không được cải thiện mà ngày càng trầm trọng, vì vậy mà từ năm 2007 cho đến nay, vợ chồng anh không còn sống chung với nhau. Anh Đ thấy tình cảm vợ chồng không còn, nên yêu cầu Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với bị đơn chị La Thị T.

- Về con chung: Quá trình chung sống vợ chồng anh không có con chung.

- Về tài sản chung: Anh Hồ Đ và chị La Thị T không có tài sản chung, không yêu cầu tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Anh Đ và chị T không vay nợ cá nhân, cơ quan, tổ chức nào cũng như không cho ai vay nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa, bị đơn chị La Thị T vắng mặt mặc dù đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhiều lần nên Tòa án không thể tiến hành các thủ tục tố tụng theo quy định tại Điều 204; 207; 208 và Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Con Cuông phát biểu ý kiến theo quy định tại Điều 262 Bộ luật tố tụng dân sự như sau:

- Về tố tụng: Việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử: quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa Thẩm phán, Hội đồng xét xử đã tuân thủ đúng quy định của pháp luật tố tụng dân sự.

Việc chấp hành pháp luật của những người tham gia tố tụng: Nguyên đơn chấp hành đúng quy định của pháp luật, bị đơn chưa chấp hành đúng các quy định tại Điều 70, 72 của Bộ luật tố tụng dân sự.

- Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 28, 35, 39, 147 của Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 51, 56, của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014: Xử cho anh Hồ Đ được ly hôn với chị La Thị T; Về con chung: Trong quá trình chung sống anh chị không có con chung; Về tài sản và nợ chung: Anh Hồ Đ và chị La Thị T không có tài sản chung và không có các khoản nợ, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên miễn xét; Về án phí: Anh Hồ Đ phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tố tụng: Đây là vụ án hôn nhân gia đình về ly hôn, tranh chấp về nuôi con khi ly hôn, bị đơn hiện cư trú tại Thôn Trung Chính, xã Yên Khê, huyện Con Cuông, tỉnh Nghệ An nên Tòa án nhân dân huyện Con Cuông thụ lý

giải quyết là đúng với quy định tại khoản 1 Điều 28; khoản 1 Điều 35 và Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự. Sau khi thụ lý vụ kiện Tòa án đã tiến hành đầy đủ các thông báo, triệu tập theo thủ tục tố tụng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Nguyên đơn chấp hành tốt các quyết định của Tòa án; Bị đơn không chấp hành các quyết định của Tòa án, gây khó khăn cho công tác điều tra, thu thập chứng cứ. Tòa án quyết định đưa vụ án ra xét xử và tổng Đ, niêm yết cho đương sự hợp lệ, nhiều lần. Nhưng tại phiên tòa hôm nay bị đơn vẫn vắng mặt nên Hội đồng xét xử quyết định tiến hành xét xử sơ thẩm vụ án vắng mặt bị đơn theo quy định tại khoản 3 Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Bị đơn không nộp văn bản ghi ý kiến của mình đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là vi phạm nghĩa vụ giao nộp chứng cứ. Tòa án căn cứ vào các tài liệu chứng cứ mà nguyên đơn đã giao nộp và Tòa án thu thập được để giải quyết vụ án theo quy định tại khoản 1 Điều 96 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về nội dung: Xét thấy anh Hồ Đ và chị La Thị T đăng ký kết hôn vào ngày 03 tháng 6 năm 2005 tại UBND xã Yên Khê, huyện Con Cuông, tỉnh Nghệ An. Việc kết hôn là tự nguyện, không có sự ép buộc, không vi phạm các quy định về điều kiện và thủ tục kết hôn tại Điều 8, Điều 9 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014. Như vậy hôn nhân giữa anh Đ và chị T là hợp pháp.

Sau khi kết hôn, vợ chồng sống hạnh phúc cho đến năm 2007 thì phát sinh mâu thuẫn. Theo anh Đ, nguyên nhân mâu thuẫn do quan điểm, tính cách không phù hợp, vợ chồng thường xuyên cãi vã, xúc phạm lẫn nhau, không quan tâm và chăm sóc lẫn nhau. Tại phiên tòa chị T vắng mặt không có ý kiến trình bày nhưng qua xác minh tại địa phương cho thấy giữa vợ chồng chị T và anh Đ thường xuyên xảy ra mâu thuẫn không thể hàn gắn được, vì vậy mà hiện nay hai vợ chồng đã không còn sống chung với nhau nữa, anh Đ đã về sinh sống ở địa phương của mình tại Thôn An Cư Tân, thị trấn Lăng Cô, huyện Phú Lộc, tỉnh Thừa Thiên Huế, còn chị T hiện đang ở tại thôn Trung Chính, xã Yên Khê, huyện Con Cuông, tỉnh Nghệ An. Như vậy, anh Đ và chị T đã vi phạm quy định về tình nghĩa vợ chồng, không sống chung với nhau mà không có lý do chính đáng. Xét thấy, giữa anh Đ và chị T mâu thuẫn đã trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không Đ được. Vì vậy cần áp dụng Điều 56 của Luật hôn nhân và gia đình 2014, xử cho anh Đ được ly hôn với chị T.

[3] Về con chung: Anh Đ và chị T không có con chung.

[4] Về tài sản chung và các khoản nợ: Do các đương sự đã không có tài sản chung, không có các khoản nợ và không yêu cầu Tòa án giải quyết nên căn cứ vào khoản 1 Điều 5 của Bộ luật tố tụng dân sự Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] Về án phí: Anh Hồ Đ phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[6] Các đề nghị của Kiểm sát viên tham gia phiên tòa về việc giải quyết toàn bộ vụ án là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật, phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên cần chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 28; khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; khoản 4 Điều 147; Điều 207; khoản 2 Điều 227; khoản 1, khoản 3 Điều 228; Điều 238; Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự.

Căn cứ vào các Điều 51; Điều 53; Điều 56; của Luật hôn nhân và gia đình 2014.

Căn cứ điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của anh Hồ Đ.

1. Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận cho anh Hồ Đ được ly hôn với chị La Thị T.

2. Về án phí: Anh Hồ Đ phải chịu 300.000 (Ba trăm nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai số 0000755 ngày 03 tháng 3 năm 2023 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Con Cuông, tỉnh Nghệ An; anh Hồ Đ đã nộp đủ án phí.

3. Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn và bị đơn vắng mặt có quyền kháng cáo đến Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc bản án được niêm yết./.

Nơi nhận:

- Các đương sự
- TAND tỉnh Nghệ An;
- VKSND tỉnh Nghệ An;
- VKSND H. Con Cuông
- Chi cục THADS H. Con Cuông
- UBND xã Yên Khê;
- Lưu Hồ sơ, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Hà Văn Hải

